

Phụ lục III**DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025***(Kèm theo Nghị quyết số 41 /NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Đơn vị thực hiện	Dự kiến tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Trong đó			Mục tiêu, sự cần thiết đầu tư	Ghi chú
					Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh			
						Vốn đối ứng	Vốn khác		
1	Dự án Cấu trúc làng và sắp xếp, bố trí dân cư vùng dân tộc thiểu số trong xây dựng nông thôn mới đối với đồng bào dân tộc Co	Thôn 02, xã Trà Nú, huyện Bắc Trà My	Ban Dân tộc tỉnh	14.950	13.000	1.950		Xây dựng mô hình điểm về sắp xếp, bố trí dân cư nhằm giữ gìn cấu trúc hình thái đặc trưng đối với đồng bào dân tộc Co.	Thực hiện nội dung Dự án 1, Dự án 2 và Dự án 6.
2	Dự án Cấu trúc làng và sắp xếp, bố trí dân cư vùng dân tộc thiểu số trong xây dựng nông thôn mới đối với đồng bào dân tộc Cơ Tu	TT xã A Tiêng, huyện Tây Giang	Ban Dân tộc tỉnh	14.950	13.000	1.950		Xây dựng mô hình điểm về sắp xếp, bố trí dân cư nhằm giữ gìn cấu trúc hình thái đặc trưng đối với đồng bào dân tộc Cơ Tu.	
3	Dự án Cấu trúc làng và sắp xếp, bố trí dân cư vùng dân tộc thiểu số trong xây dựng nông thôn mới đối với đồng bào dân tộc Gié Triêng	Xã Phước Chánh, huyện Phước Sơn	Ban Dân tộc tỉnh	14.950	13.000	1.950		Xây dựng mô hình điểm về sắp xếp, bố trí dân cư nhằm giữ gìn cấu trúc hình thái đặc trưng đối với đồng bào dân tộc Gié Triêng.	
4	Xây dựng Trung tâm giống, bảo tồn và phát triển dược liệu ứng dụng công nghệ cao	Xã Tà Pơ, huyện Nam Giang	Ban Dân tộc tỉnh	5.811	5.053	758		Xây dựng trung tâm giống, bảo tồn và phát triển dược liệu ứng dụng công nghệ cao để bảo tồn và phát triển một số cây dược liệu trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.	Thực hiện nội dung Tiêu dự án 2- Dự án 3.
5	Xây dựng đường giao thông tuyến ĐH 4 từ xã Chợ Chun, huyện Nam Giang đi xã Ga ri, huyện Tây Giang (thuộc địa phận xã Chợ Chun, huyện Nam Giang)	Xã Chợ Chun huyện Nam Giang	Ban Dân tộc tỉnh	51.104	15.000	2.250	33.854	Xây mới và nâng cấp sửa chữa 6,2 km giao thông liên huyện, hoàn thiện tuyến giao thông đến các xã vùng cao, biên giới của 02 huyện Nam Giang và Tây Giang tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân đi lại và vận chuyển hàng hóa, nhất là trong mùa mưa, bão.	Giao UBND tỉnh chỉ đạo cân đối nguồn vốn, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến trước khi quyết định đầu tư. (thực hiện nội dung Tiêu dự án 1, Dự án 4)
6	Trường PTDTNT Nam Trà My	huyện Nam Trà My	Sở Giáo dục và Đào tạo	6.095	5.300	795		Hiện nay, một số hạng mục công trình của các trường này đã xuống cấp cần	

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Đơn vị thực hiện	Dự kiến tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Trong đó			Mục tiêu, sự cần thiết đầu tư	Ghi chú
					Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh			
						Vốn đối ứng	Vốn khác		
7	Trường PTDTNT Nước Oa	huyện Bắc Trà My	Sở Giáo dục và Đào tạo	2.352	2.045	307	phải được đầu tư xây mới hoặc nâng cấp, sửa chữa để đảm bảo phục vụ công tác nuôi dạy, học tập, sinh hoạt của học sinh và giáo viên các trường PTDTNT, Sở GDĐT chọn một số hạng mục công trình mang tính cấp bách để đầu tư theo tỷ lệ vốn phân bổ đầu tư được giao từ Chương trình.	Thực hiện nội dung Tiêu dự án 1- Dự án 5	
8	Trường PTDTNT Phước Sơn	huyện Phước Sơn	Sở Giáo dục và Đào tạo	3.951	3.436	515			
9	Trường PTDTNT tỉnh	thành phố Hội An	Sở Giáo dục và Đào tạo	313	272	41			
10	Ứng dụng CNTT hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS và miền núi	Ban Dân tộc tỉnh	Ban Dân tộc tỉnh	13.717	11.928	1.789	Xây dựng Hệ thống ứng dụng CNTT để hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận thông tin (về chủ trương, chính sách pháp luật và các kiến thức cơ bản liên quan đến các lĩnh vực về đời sống kinh tế, xã hội, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch, phòng chống thiên tai, hỏa hoạn...) và tiếp nhận, hỗ trợ giải quyết các thông tin phản ánh của đồng bào DTTS về các vấn đề nổi cộm của đời sống xã hội.	Thực hiện nội dung Tiêu dự án 2 - Dự án 10	
Tổng cộng				128.193	82.034	12.305	33.854		